**ÔN TẬP VỀ PHÉP CHIA,**

**TOÁN**

**-- 26 --**

**BẢNG CHIA 2, BẢNG CHIA 5**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Ôn tập về phép chia, bảng chia 2, bảng chia 5.

- Làm quen với giải bài toán về phép chia.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng được các phép tính đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi “Truyền điện” để khởi động bài học, HS sẽ nêu một phép tính bất kì trong bảng nhân 2, bảng nhân 5 đã học, yêu cầu 1 bạn khác nêu kết quả.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  **(15-20’)**  **-** Mục tiêu: Ôn tập về phép chia, bảng chia 2, bảng chia 5.  **-** Cách tiến hành:  **Bài 1/T36**  **-** GV cho HS quan sát tranh vẽ, sau đó nêu phép tính ứng với mỗi tranh a/b:  - GV mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2/T36**  - GV yêu cầu 1 HS nêu đề bài.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh, nêu phép nhân thích hợp.  - Từ phép nhân đã nêu, hãy nêu hai phép chia tương ứng.  - GV gọi một số HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3/T36**  - GV yêu cầu 1 HS đọc đề bài.  **-** GV yêu cầu HS tính nhẩm, viết kết quả vào vở, đổi chéo vở với bạn ngồi cạnh để kiểm tra kết quả.  - Gọi 1 số HS chữa bài.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **4. Hoạt động vận dụng: (10’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Cách tiến hành:  **Bài 4/T37**  - GV cho HS quan sát bài toán mẫu.  - Gọi 1 HS đọc bài toán mẫu.  - GV cùng HS trao đổi về dạng bài toán, cách giải bài toán liên quan đến ý nghĩa của phép chia.  => Rút ra nhận xét về cách giải bài toán (thực hiện phép chia), đồng thời hướng dẫn HS cách trình bày bài giải của dạng toán trên.  - GV gọi 1 HS đọc bài toán phần sau.  *Bài toán:* Đoàn tham quan có 15 người được chia thành các nhóm, mỗi nhóm 5 người. Hỏi đoàn tham quan đó đã được chia thành mấy nhóm?  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm đôi, hãy trình bày cách giải bài toán trên.  - GV mời một số nhóm trình bày và chốt cách làm.  - Yêu cầu HS thực hiện bài toán trên vào vở.  - GV hướng dẫn HS còn lúng túng.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **5. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học, nhắc nhở học sinh  - Dặn HS về nhà ôn bài, chuẩn bị bài Bảng chia 3. | - HS tham gia trò chơi  + HS1: Nêu phép tính 2 x 3  + HS2: Nêu kết quả: bằng 6....  - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh vẽ và nêu phép tính:  + Có 16 quả trứng, chia đều vào 2 hộp. Vậy mỗi hộp có:  16 : 2 = 8 quả trứng.  + Có 20 quả bóng, chia đều vào 5 hộp. Vậy mỗi hộp có:  20 : 5 = 4 quả bóng.  - 1 HS nêu đề bài.  - HS quan sát tranh, trả lời:  2 x 5 = 10  - 2-3 HS nêu:  10 : 2 = 5  10 : 5 = 2  - HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS đọc đề bài.  - HS thực hiện.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS quan sát bài toán mẫu.  - 1 HS đọc bài toán mẫu.  - Đối với dạng bài toán liên quan đến ý nghĩa của phép chia => Thực hiện phép tính chia (:).  - 1 HS đọc bài toán.  - 1 HS nêu.  - HS thảo luận nhóm đôi để đưa ra cách giải.  - HS thực hiện.  Bài giải  Đoàn tham quan đó được chia thành số nhóm là:  15 : 5 = 3 (nhóm)  Đáp số: 3 nhóm.  - HS lắng nghe. |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................